



A Chau Company

Môi Trường **A Chau**

Đồng hành cùng khách hàng

SỔ TAY MÔI TRƯỜNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI (CTNH)

Phiên bản cập nhật mới nhất năm 2023



MỤC LỤC

Văn bản pháp luật về môi trường

Giải thích từ ngữ

CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP PHẢI KIỂM SOÁT (CTCN PKS)

CHẤT THẢI NGUY HẠI (CTNH) PHỔ BIẾN

QUY TRÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI (CTNH)

- 1 Khai báo, phân định, phân loại
- 2 Lưu chứa, lưu giữ CTNH
- 3 Tự xử lý hoặc ký hợp đồng chuyển giao CTNH
- 4 Chuyển giao CTNH
- 5 Báo cáo định kỳ hàng năm
- 6 Lưu trữ hồ sơ

CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

CHẤT THẢI NGUY HẠI TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP - BAO GÓI THUỐC BVTV

QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI HỘ GIA ĐÌNH

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CTNH

A Chau Company

Tài liệu được tổng hợp, biên soạn, thiết kế bởi **Môi Trường Á Châu®**

Căn cứ theo quy định hiện hành và tình hình hoạt động mà dự án/cơ sở sẽ phải bắt buộc/ khuyến khích thực hiện các quy định/hồ sơ/thủ tục môi trường phù hợp. Sơ đồ và nội dung tài liệu mang tính chất tham khảo, không có giá trị thay thế các văn bản pháp luật được ban hành.

Trường hợp **Quý Khách, Đơn vị... cần tư vấn chuyên sâu cho trường hợp cụ thể hoặc mọi vướng mắc, phản hồi, đóng góp**, vui lòng liên hệ các kênh chính thức của Môi Trường Á Châu: **hotline 033 835 1122 - 033 975 1122 - 0972 851122 hoặc để lại yêu cầu tại www.moitruongachau.com**.

Chân thành cảm ơn đến tất cả Quý Khách hàng, Đơn vị, Tổ chức, Cá nhân,...!
Trân trọng.
Môi Trường Á Châu

VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG*

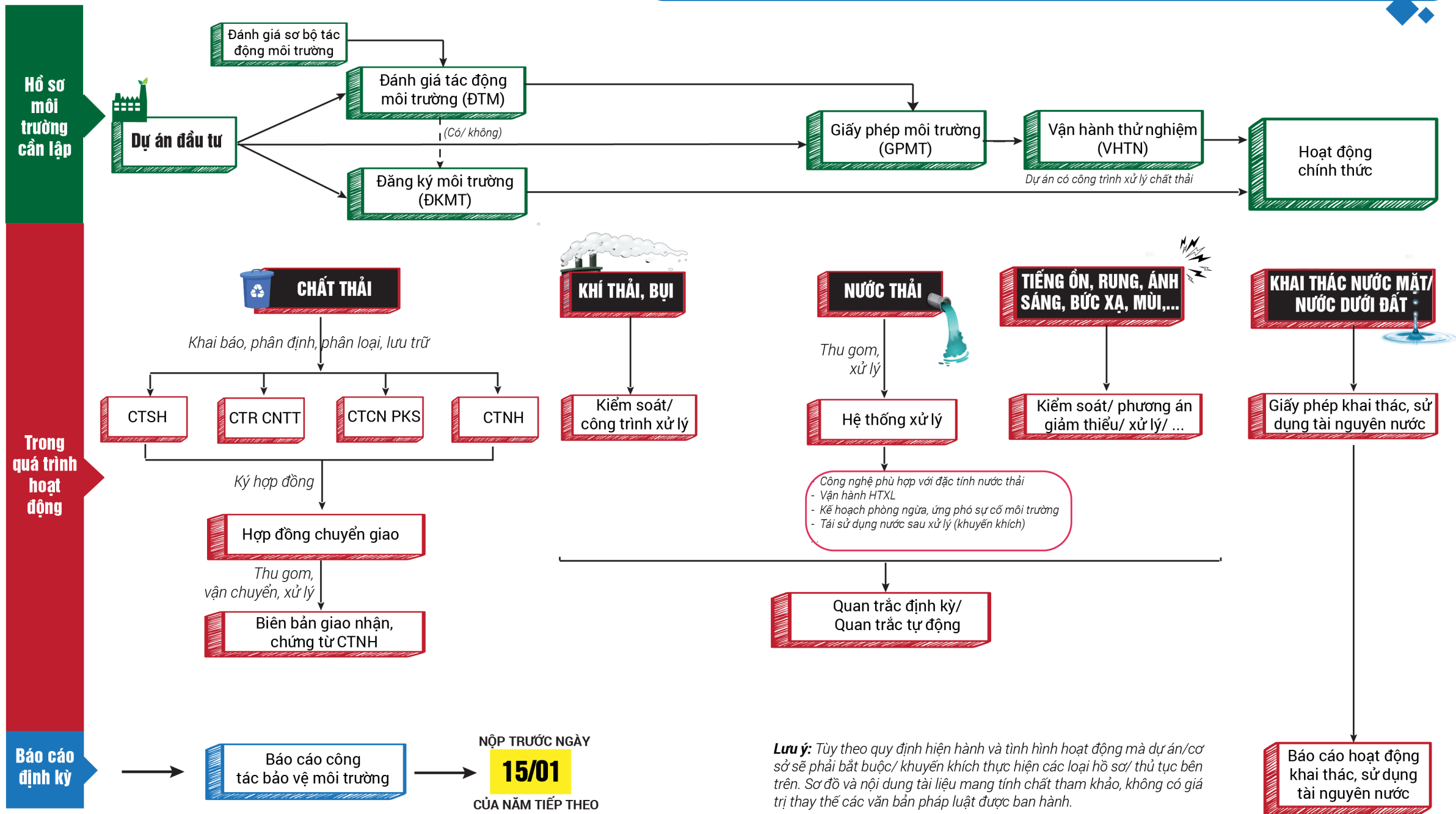
72/2020/QH14	Luật bảo vệ môi trường (BVMT)
08/2022/NĐ-CP	Quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT
02/2022/TT- BTNMT	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật BVMT
45/2022/NĐ-CP	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT
09/2020/QĐ-TTg	Quy chế ứng phó sự cố chất thải
20/2021/TT-BYT	Quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế
05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT	Hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.
3323/QĐ-BTNMT	Về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường
TCVN 6707 : 2009	Chất thải nguy hại – dấu hiệu cảnh báo và phòng ngừa
QCVN 50:2013/BTNMT	QCKTQG về ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước
QCVN 07:2009/BTNMT	QCKTQG về ngưỡng chất thải nguy hại
...

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Chủ nguồn thải (CNT)	là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc được giao quản lý, điều hành cơ sở phát sinh chất thải
Chất thải công nghiệp (CTCN)	là chất thải phát sinh từ hoạt động SX-KD-DV, bao gồm CTNH, CTCN PKS và CTR CNTT
Chất thải nguy hại (CTNH)	là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây nhiễm độc hoặc có đặc tính nguy hại khác.
Chủ xử lý chất thải	là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc được giao quản lý, điều hành cơ sở xử lý chất thải, bãi chôn lấp chất thải

Lưu ý: Tùy theo quy định hiện hành và tình hình hoạt động mà dự án/cơ sở sẽ phải bắt buộc/ khuyến khích thực hiện các quy định/hồ sơ/thủ tục môi trường phù hợp. Sơ đồ và nội dung tài liệu mang tính chất tham khảo, không có giá trị thay thế các văn bản pháp luật được ban hành.

Sơ đồ tổng quát về quy định - hồ sơ - thủ tục môi trường



CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP PHẢI KIỂM SOÁT (CTCN PKS)

Chất thải công nghiệp phải kiểm soát (CTCN PKS) là gì? Hướng dẫn xác định ngưỡng CTNH để phân định là CTNH hoặc CTR CNTT

Chất thải công nghiệp phải kiểm soát được đề cập lần đầu trong Luật Bảo vệ môi trường 2020 và tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Chủ nguồn thải chất thải công nghiệp phải kiểm soát có trách nhiệm phân định chất thải là chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường thông qua hoạt động lấy, phân tích mẫu. Việc phân định chất thải công nghiệp phải kiểm soát là chất thải nguy hại hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường sẽ căn cứ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường về ngưỡng chất thải nguy hại.

Trường hợp chất thải công nghiệp phải kiểm soát chưa được phân định thì được quản lý như chất thải nguy hại.

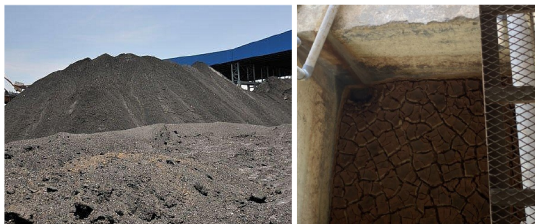
Một số chất thải công nghiệp phải kiểm soát (CTCN PKS) thường gặp:

- Bùn thải có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý nước thải
- Bùn thải, cặn thải có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý nước cấp
- Tro đáy, xỉ và bụi lò hơi có các thành phần nguy hại từ quá trình đốt xử lý trong các cơ sở đốt
- Chất thải (bùn thải, bã lọc, tro bay,...) có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý khí thải
- Chất thải lẫn dầu từ quá trình xử lý nước làm mát
- Xỉ có các thành phần nguy hại từ quá trình nhiệt luyện các kim loại
- Các vật liệu mài dạng hạt thải có các thành phần nguy hại (cát, bột mài...)
- Bê tông, gạch, ngói, tấm ốp và gốm sứ thải (hỗn hợp hay phân lập) có các thành phần nguy hại;
- Thủy tinh, nhựa và gỗ thải có hoặc bị nhiễm các thành phần nguy hại
- Sản phẩm vô cơ, hữu cơ có các thành phần nguy hại khác, ...

Căn cứ xác định ngưỡng CTNH để phân định chất thải:

QCVN 50:2013/BTNMT QCKTQG về ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước

QCVN 07:2009/BTNMT QCKTQG về ngưỡng chất thải nguy hại



Ảnh: Tro xỉ, bùn thải từ hệ thống xử lý nước

CHẤT THẢI NGUY HẠI (CTNH)

1. Một số CTNH và CTCN PKS phổ biến



16 01 06 - Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải



17 02 03 - Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải



18 02 01 - Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các TPNH



18 01 01, 18 01 02, 18 01 03 - Bao bì mềm, kim loại, nhựa cứng, ... (đã chứa chất khí thải ra là CTNH) thải



08 02 01, 08 02 04 - Mục in, Hộp chứa mực in



16 01 12 - Pin, ắc quy thải



16 01 13 - Các thiết bị, linh kiện điện tử thải ...



13 01 01 - Chất thải lây nhiễm từ quá trình khám bệnh, điều trị ...

2. Quy trình quản lý chất thải nguy hại



Mã, danh mục và ngưỡng CTNH

Khai báo, phân định, phân loại

1

Lưu chứa, lưu giữ

2

3

Tự xử lý/ ký hợp đồng chuyển giao CTNH

6

Lưu trữ chứng từ CTNH, hồ sơ

5

Báo cáo định kỳ

4

Chuyển giao

Trách nhiệm của chủ nguồn thải CTNH

- Khai báo khối lượng, loại CTNH trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc nội dung đăng ký môi trường;
- Thực hiện phân định, phân loại, thu gom, lưu giữ riêng và không để lẫn với chất thải không nguy hại, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường;
- Tự tái sử dụng, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng theo quy định của pháp luật hoặc chuyển giao CTNH cho cơ sở có giấy phép môi trường phù hợp để xử lý.

Bước 1 - Khai báo, phân định, phân loại

Chủ nguồn thải CTNH thực hiện khai báo khối lượng, loại CTNH phát sinh (nếu có) trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường hoặc nội dung đăng ký môi trường. Trường hợp thay đổi khối lượng, loại CTNH phát sinh, chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm báo cáo việc thay đổi trong báo cáo CTBVMT định kỳ của dự án, cơ sở;

CTNH phải được chủ nguồn thải phân loại bắt đầu từ thời điểm khi đưa vào khu vực lưu giữ CTNH tại cơ sở phát sinh CTNH hoặc khi chuyển giao CTNH cho cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH theo QĐPL;

Trường hợp CTNH được tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng tại cơ sở theo nội dung giấy phép môi trường đã được cấp, chủ nguồn thải CTNH được lựa chọn phân loại hoặc không phân loại CTNH;

Việc phân định CTNH được thực hiện theo mã*, danh mục và ngưỡng CTNH, được quy định tại Phụ lục III đính kèm Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

Ký hiệu phân loại các nhóm chất thải trong bảng danh mục:

TT	Chất thải rắn công nghiệp thông thường
TT-R	Chất thải rắn công nghiệp thông thường được thu hồi, phân loại, lựa chọn để tái sử dụng, sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất
KS	Chất thải công nghiệp phải kiểm soát
NH	Chất thải nguy hại

*Mã chất thải là cột thể hiện mã số của từng loại chất thải bao gồm CTNH, CTCNPKS và CTCRNTT, cụ thể tại Phụ lục III – đính kèm Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT

Bước 2 - Lưu chứa, lưu giữ CTNH

Việc lưu giữ CTNH phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Phải được lưu giữ riêng theo loại đã được phân loại;
- Không để lẫn CTNH với chất thải thông thường;
- Không làm phát tán bụi, rò rỉ chất thải lỏng ra môi trường;
- Chỉ được lưu giữ trong một khoảng thời gian nhất định theo QĐPL

Chủ nguồn thải phải có khu vực lưu giữ tạm thời CTNH; lưu giữ CTNH trong các bao bì hoặc thiết bị lưu chứa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về BVMT theo quy định của Bộ TN&MT;

Bao bì đựng CTNH phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Bao bì CTNH (vỏ cứng hoặc vỏ mềm) bảo đảm lưu giữ an toàn CTNH, không bị hư hỏng, rách vỡ vò;
- Bao bì mềm được buộc kín và bao bì cứng có nắp đậy kín để bảo đảm ngăn chất thải rò rỉ hoặc bay hơi;
- Chất thải lỏng, bùn thải dạng nhão hoặc chất thải có các TPNH dễ bay hơi phải chứa trong bao bì cứng không vượt quá 90% dung tích hoặc mức chứa cao nhất cách giới hạn trên của bao bì là 10 cm.

Thiết bị lưu chứa (có vỏ cứng với kích cỡ lớn như bồn, bể, công ten nơ hoặc thiết bị tương tự khác) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Bảo đảm lưu chứa an toàn CTNH, có gia cố hoặc thiết kế đặc biệt tại điểm tiếp nối và vị trí xếp, dỡ hoặc nạp, xả chất thải để tránh rò rỉ;
- Kết cấu cứng chịu được va chạm, không bị hư hỏng, biến dạng, rách vỡ bởi trọng lượng chất thải lưu chứa trong quá trình sử dụng;
- Có biển dấu hiệu cảnh báo theo tiêu chuẩn Việt Nam về dấu hiệu cảnh báo liên quan đến CTNH và có kích thước tối thiểu 30 cm mỗi chiều;
- Thiết bị lưu chứa CTNH ở thể lỏng hoặc có TPNH dễ bay hơi phải có nắp đậy kín và biện pháp kiểm soát bay hơi, đặc biệt tại điểm nạp, xả, phải có biện pháp kiểm soát nắp đậy tràn để bảo đảm mức chứa cao nhất cách giới hạn trên của thiết bị lưu chứa 10 cm. Trường hợp thiết bị lưu chứa CTNH không có các TPNH dễ bay hơi thì có thể không cần nắp đậy kín nhưng phải có mái che hoặc biện pháp che hoàn toàn nắng, mưa và biện pháp kiểm soát gió trực tiếp vào bên trong;
- Thiết bị lưu chứa CTNH có dung tích từ 02 m³ trở lên và đáp ứng các quy định về bao bì đựng CTNH được đặt ngoài trời nhưng phải bảo đảm kín khí, không bị nước mưa lọt vào. Trường hợp lưu chứa loại CTNH hoặc nhóm CTNH có khả năng phản ứng hóa học với nhau trong cùng thiết bị lưu chứa thì phải có biện pháp cách ly, bảo đảm loại CTNH hoặc nhóm CTNH không tiếp xúc với nhau trong quá trình lưu chứa.

Khu vực lưu chứa đối với cơ sở phát sinh CTNH:

- Khu vực lưu giữ CTNH (không bắt buộc phải xây dựng dưới dạng kho) phải đáp ứng các yêu cầu sau: mặt sàn trong khu vực lưu giữ CTNH bảo đảm kín khí, không bị thấm thấu và tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ CTNH, trừ các thiết bị lưu chứa CTNH với dung tích lớn hơn 02 m³ thì được đặt ngoài trời; có biện pháp hoặc thiết kế để hạn chế gió trực tiếp vào bên trong; có biện pháp cách ly với các loại CTNH hoặc nhóm CTNH khác có khả năng phản ứng hóa học với nhau; khu vực lưu giữ CTNH phải bảo đảm không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn;
- Chất thải lỏng có PCB, các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy thuộc đối tượng quản lý theo quy định của Công ước Stockholm;
- Khu vực lưu giữ CTNH phải trang bị các dụng cụ, thiết bị, vật liệu sau: có đầy đủ thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; có vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi, đổ tràn CTNH ở thể lỏng; có biển dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa phù hợp với loại CTNH được lưu giữ theo tiêu chuẩn Việt Nam về dấu hiệu cảnh báo liên quan đến CTNH và có kích thước tối thiểu 30 cm mỗi chiều. Đối với các cơ sở y tế thì khu vực lưu chứa phải đáp ứng các quy định về quản lý chất thải y tế.

(Khoản 4, 5, 6 - Điều 35, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT)

Thời gian lưu giữ CTNH

Chỉ được lưu giữ CTNH không quá 01 năm, kể từ thời điểm phát sinh. Trường hợp lưu giữ quá thời hạn nêu trên do chưa có phương án vận chuyển, xử lý khả thi hoặc chưa tìm được cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH phù hợp thì phải báo cáo định kỳ hằng năm về việc lưu giữ CTNH tại cơ sở phát sinh với cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh bằng văn bản riêng hoặc kết hợp trong báo cáo môi trường định kỳ.

Dấu hiệu cảnh báo và dán nhãn thông tin CTNH

Trên thiết bị lưu chứa CTNH phải có dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa phù hợp với loại CTNH được lưu giữ theo TCVN 6707:2009 với kích thước ít nhất 30cm mỗi chiều; dán nhãn thông tin CTNH (với kích thước ít nhất 5 cm mỗi chiều).



Chất thải nguy hại



Chất lỏng dễ cháy



Chất rắn dễ cháy



Dễ nổ



Độc cho hệ sinh thái



Chất oxi hóa mạnh



Rất độc



Ăn mòn



Lây nhiễm trùng



Phóng xạ

Nhãn thông tin trên bao bì từng loại CTNH với dấu hiệu cảnh báo phòng ngừa tối thiểu 5cm mỗi chiều

Dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa tối thiểu 30cm mỗi chiều dán tại khu vực lưu giữ CTNH (trên thiết bị lưu chứa chỉ cần 5cm mỗi chiều, như đã đề cập ở hình bên trái)



Tên CTNH :
Mã CTNH :
Trạng Thái :
Ngày Bắt Đầu Được Đóng Gói :
Tên và địa chỉ phát sinh CTNH:



CHẤT THẢI NGUY HẠI

Một số hình ảnh về thiết bị lưu chứa và khu vực kho lưu giữ CTNH



Bước 3 - Tự xử lý hoặc ký hợp đồng chuyển giao CTNH

Chủ nguồn thải có thể tự tái sử dụng, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng theo QĐPL hoặc chuyển giao CTNH cho cơ sở có giấy phép môi trường phù hợp để xử lý;

Trong trường hợp chủ nguồn thải ký hợp đồng để chuyển giao CTNH thì các đối tượng được phép vận chuyển CTNH bao gồm:

- Chủ nguồn thải CTNH có phương tiện, thiết bị phù hợp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Cơ sở được cấp giấy phép môi trường có chức năng xử lý CTNH phù hợp với loại chất thải cần vận chuyển.

Bước 4 - Chuyển giao CTNH

Chủ nguồn thải tiến hành chuyển giao và phối hợp với chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH hoặc đơn vị thực hiện việc vận chuyển CTNH để lập chứng từ CTNH* mỗi lần chuyển giao. Một bộ Chứng từ CTNH gồm các liên như sau:

- Liên số 1: Lưu tại Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH 1 hoặc đơn vị thực hiện việc vận chuyển CTNH;
- Liên số 2: Lưu tại Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH 2 (nơi thực hiện việc xử lý CTNH) - nếu có;
- Liên số 3: Lưu tại chủ nguồn thải (sau khi Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH 1 hoặc đơn vị thực hiện việc vận chuyển CTNH tiếp nhận chất thải);
- Liên số 4: Lưu tại chủ nguồn thải (Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH gửi lại sau khi đã hoàn thành việc xử lý CTNH);

Biểu mẫu: Mẫu số 04. Chứng từ CTNH – đính kèm tại Phụ lục III – Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT

Sau thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chuyển giao CTNH, nếu không nhận được hai liên cuối cùng của chứng từ CTNH mà không có lý do hợp lý bằng văn bản từ tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH thì chủ nguồn thải CTNH phải báo cáo cơ quan chuyên môn về BVMT cấp tỉnh hoặc Bộ TN&MT để kiểm tra, xử lý theo QĐPL.

*Chứng từ CTNH là giấy tờ thể hiện thông tin CTNH đã được thu gom, xử lý.

Bước 5 - Báo cáo định kỳ

Nội dung báo cáo được tích hợp trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường.

Trường hợp thay đổi khối lượng, loại chất thải nguy hại phát sinh, chủ dự án, cơ sở có trách nhiệm báo cáo việc thay đổi trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ của dự án, cơ sở.

Bước 6 - Lưu trữ hồ sơ

Chủ nguồn thải lưu giữ chứng từ CTNH, biên bản bàn giao, báo cáo định kỳ và các hồ sơ có liên quan.

CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI



Chất thải y tế thông thường phải được phân loại, thu gom riêng biệt với chất thải y tế nguy hại, CTRSH và được quản lý như đối với CTR CNTT; không được tái chế chất thải y tế nguy hại để sản xuất các đồ dùng, bao bì sử dụng trong lĩnh vực thực phẩm.

Chất thải y tế nguy hại phải được phân loại, thu gom riêng biệt với CTR CNTT và CTRSH trước khi đưa vào khu vực lưu giữ tại cơ sở phát sinh theo QĐPL về quản lý chất thải y tế. Trường hợp chất thải y tế nguy hại được tự xử lý, thu hồi năng lượng tại cơ sở thì căn cứ vào công nghệ, kỹ thuật hiện có, chủ nguồn thải chất thải y tế nguy hại được lựa chọn phân loại hoặc không phân loại chất thải y tế nguy hại.

- CTNH lây nhiễm đựng trong túi/thùng **màu vàng**: gồm bông băng, gạc dính máu, ...
- CTNH không lây nhiễm đựng trong túi/thùng **màu đen**: hóa chất, dược phẩm thải bỏ, thiết bị y tế bị vỡ, hỏng; bóng đèn huỳnh quang vỡ hỏng, pin, ắc quy thải loại...
- CTRTT không tái chế đựng trong túi/thùng **màu xanh**: chất thải sinh hoạt,...
- CTRTT sử dụng để tái chế đựng trong túi/thùng **màu trắng**: giấy, bao bì, tài liệu, thùng các tông, chai nước, vật liệu nhựa - kim loại, ...

Lưu ý: Chất thải sắc nhọn đựng trong dụng cụ/thùng kháng khuẩn; chất thải dạng lỏng chứa trong túi kín/dụng cụ lưu chứa chất lỏng có nắp đậy kín,...

Chất thải y tế nguy hại được xử lý theo thứ tự ưu tiên sau:

- Xử lý tại cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH có hạng mục xử lý chất thải y tế;
- Xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm cơ sở y tế (chất thải y tế của một cụm cơ sở y tế được thu gom và xử lý tại hệ thống, thiết bị xử lý của một cơ sở trong cụm);
- Tự xử lý tại công trình, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế.

Chất thải y tế nguy hại thường gặp và mã CTNH: Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn) - 13 01 01; Hoá chất thải bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại - 13 01 02; Dược phẩm gây độc tế bào (cytotoxic và cytostatic) thải - 13 01 03; Chất hàn răng amalgam thải - 13 01 04;...

Tham khảo chi tiết: 20/2021/TT-BYT - Quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế

Công ty Môi Trường Đô Thị Tp.HCM (Citenco) - Đối tác xử lý CTNH của Môi Trường Á Châu từ năm 2012)

Chất thải y tế được xử lý khép kín, triệt để bằng công nghệ đốt nhiệt độ cao - có thể lên đến 1400 độ C, công suất 21 tấn/ngày. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ và khí thải tự động, khí thải xử lý đạt Quy chuẩn Việt Nam hiện hành. Tro thải sau khi đốt phải hóa rắn, chôn lấp an toàn tại hầm dành riêng CTNH.

CHẤT THẢI NGUY HẠI TRONG NÔNG NGHIỆP QUẢN LÝ BAO GÓI THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT (BTVV)



Việc thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật phát sinh trong hoạt động nông nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (Điều 43 – Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT)

Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom vào các bể chứa để vận chuyển đi xử lý. Khu vực lưu chứa phải đảm bảo yêu cầu theo Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT về hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Trong vòng 12 tháng, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom từ bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng, năng lực phù hợp để xử lý theo quy định về quản lý CTNH.

Một số hình ảnh lưu chứa, thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BTVV:



Ảnh: Dự án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BTVV triển khai tại các vùng nông nghiệp tỉnh Tiền Giang, Long An, Trà Vinh, Gia Lai, Quảng Trị, ...)



CHẤT THẢI NGUY HẠI HỘ GIA ĐÌNH: NHẬN ĐIỆN, LƯU GIỮ AN TOÀN VÀ HƯỚNG DẪN CHUYỂN GIAO

Không chỉ phát sinh trong hoạt động SX - KD - DV, chất thải nguy hại còn phát sinh từ sinh hoạt hằng ngày của hộ gia đình, có nguy cơ gây cháy nổ, ăn mòn, gây ngộ độc,... ảnh hưởng nguy hại đến sức khỏe của con người và môi trường nếu lưu giữ và thải bỏ không đúng cách.

Một số chất thải nguy hại hộ gia đình thường gặp:



Hướng dẫn dành cho hộ gia đình



Không đổ/bỏ ra đất, vào cống rãnh, hệ thống thoát nước;
Không chôn lấp, tự xử lý;
Không thải bỏ vào thùng đựng chất thải sinh hoạt;



Phân loại và lưu giữ riêng biệt ngay khi phát sinh;
Để ở nơi khô ráo, thoáng mát, xa tầm tay trẻ em;
Chuyển giao CTNH đến các đơn vị/tổ chức có chức năng thu hồi/thu gom hoặc chính quyền địa phương (khu phố, phường/xã) gần nhất trong đợt thu gom CTNH hộ gia đình,...



THU HỒI, XỬ LÝ PIN CŨ (PIN THẢI) AN TOÀN, BỀN VỮNG MÔI TRƯỜNG

PROCEDURES FOR COLLECTION, SUSTAINABLE DISPOSAL OF USED BATTERIES

Phân loại, lưu giữ riêng biệt

(không thải bỏ pin đã sử dụng cùng rác sinh hoạt)



Thu gom, vận chuyển



Xử lý pin cũ an toàn, khép kín tại nhà máy



Hành trình của pin cũ ...

Pin cũ thu gom, vận chuyển, chuyển giao xử lý triệt để tại nhà máy đầu cuối. Thực hiện bởi: **Môi Trường Á Châu®** và các Đối tác +++



Lưu giữ riêng biệt và chuyển giao để pin cũ được xử lý an toàn, bền vững đến đầu cuối!

1

Pin phải được phân loại riêng và lưu giữ riêng biệt ngay khi phát sinh bằng hộp giấy, thùng carton, chai nhựa có nắp đậy/vặn; để ở nơi khô ráo, thoáng mát, xa tầm tay trẻ em. Không thải bỏ pin cũ vào thùng rác, chôn xuống đất hoặc đốt,...

Chuyển giao đến đơn vị/ tổ chức có chức năng thu hồi

2

Cá nhân, hộ gia đình chuyển giao pin đến các đơn vị/tổ chức có chức năng thu hồi pin hoặc chính quyền địa phương (khu phố, phường/xã) gần nhất,...



Thu gom, vận chuyển và chuyển giao đến các đối tác xử lý hợp pháp

3

Pin cũ (pin thải, pin đã qua sử dụng) sau khi thu hồi sẽ được chuyển giao đến đầu cuối - đối tác có công nghệ xử lý hàng đầu trong ngành của **Môi Trường Á Châu®**

Xử lý khép kín, an toàn với môi trường

4

Pin cũ được xử lý khép kín, không gây các ô nhiễm thứ cấp đối với môi trường, đáp ứng yêu cầu quản lý chất thải theo quy định hiện hành.

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG



Tài liệu cơ sở dùng một số hình ảnh từ Khách hàng của Môi Trường Á Châu

Hotline: 1900 545450 – 033 8351122

www.moitruongachau.com

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



A Chau Company

01

PHẾ LIỆU

Scraps

Nhận thầu trọn gói Phế liệu, phế phẩm & hàng tồn kho các loại ngành may mặc, dệt, ba lô, túi xách,... từ nhà máy.

02

CHẤT THẢI

Wastes

Tư vấn, thiết kế giải pháp và trực tiếp CCDV trọn gói: quản lý, vận chuyển, xử lý chất thải (nguy hại, công nghiệp, sinh hoạt, rác công kênh, ...). Tiêu hủy hàng hóa

03

TÁI CHẾ

Recycling

Trực tiếp tái sử dụng nguyên liệu từ chất thải, kinh doanh sản phẩm TSD-TC (vải lau/giẻ lau,...)
Tận thu, cung cấp nguyên liệu TSD-TC
Tiền xử lý và cấp nhiên liệu "chất thải" đồng xử lý cho các nhà máy xi măng, thép, nhiệt điện,...

04

TƯ VẤN

Consulting

Tư vấn pháp luật, thiết kế giải pháp QLMT;
Thực hiện trọn gói: quan trắc, thực hiện hồ sơ/báo cáo, thủ tục môi trường;...
Đào tạo, tập huấn công tác QLMT,...

05

XỬ LÝ NƯỚC

Wastewater

Tư vấn, thiết kế, xây dựng, cài tạo
Vận hành, bảo trì
Cung cấp HTXLNT dạng hợp khối (module)
Cung cấp vật tư, thiết bị, vi sinh - hóa chất,...

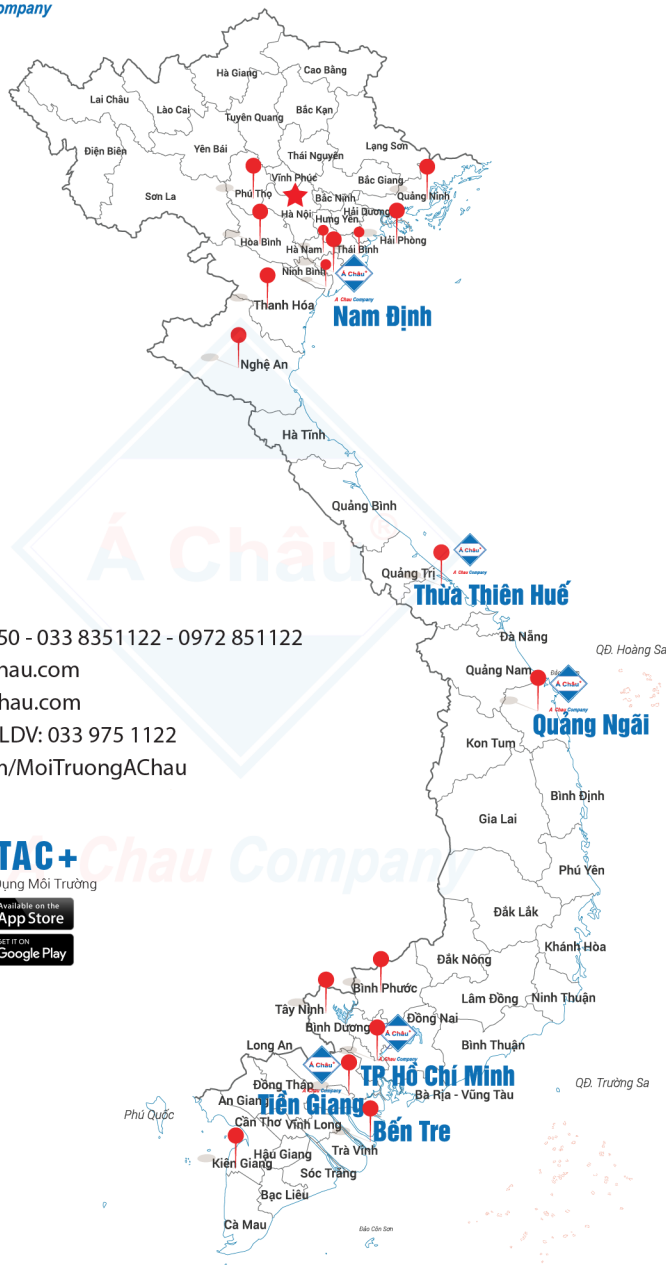


A Chau Environment

Accompanying Customers



A Chau Company



Liên hệ:

- Hotline: 1900 545450 - 033 8351122 - 0972 851122
- info@moitruongachau.com
- www.moitruongachau.com
- Góp ý - Phản ánh CLDV: 033 975 1122
- www.facebook.com/MoiTruongAChau
- Môi Trường Á Châu



MTAC+
Ứng Dụng Môi Trường

Available on the
App Store

GET IT ON
Google Play